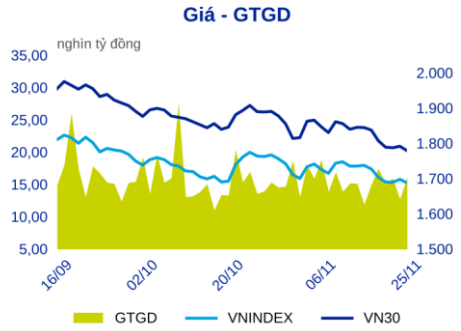

VN-Index

1.687,45

-9,69 (-0,57%)

KLGD: 576,28 triệu cp

GTGD: 16.091 tỷ đồng

HNX-Index

227,46

-4,77 (-2,05%)

KLGD: 53,97 triệu cp

GTGD: 802 tỷ đồng

THỐNG KÊ PHÁI SINH

41I1GC000	T0	T – 1
Giá	1.769,90	1.789,30
Thay đổi	-19,40	+9,10
Độ lệch	-8,68	-1,82
Hợp đồng mở	31.343	31.343

THỊ TRƯỜNG NƯỚC NGOÀI

Index	Giá	% (+/-)
Dow Jones	50.018,70	+0,85%
S&P 500	7.201,09	-0,50%
Nasdaq	23.733,54	-1,48%
Shanghai	3.491,17	-1,61%
Nikkei 225	57.011,62	-2,78%

TỶ GIÁ/HÀNG HÓA

Index	Giá	% (+/-)
Brent Oil	89,63	-1,93%
WTI	80,24	-2,21%
Vàng	3.516,68	-1,13%
USD Index	104,03	+0,20%

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG

KHỐI NGOẠI BÁN RÒNG MẠNH QUA THỎA THUẬN VIC, VN-INDEX ĐIỀU CHỈNH GẦN 10 ĐIỂM

Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 9,69 điểm (-0,57%) đóng cửa tại 1.687,45 điểm. Thanh khoản tăng so với phiên trước với giá trị giao dịch trên HOSE đạt 16.091 tỷ đồng. Hệ số độ rộng thị trường nghiêng về bên bán với 84 mã tăng và 226 mã giảm.

Ở chiều tác động tiêu cực, nhóm Ngân hàng gây áp lực lớn nhất lên chỉ số, bên cạnh nhóm Bất động sản và nhóm Dịch vụ tài chính; ở chiều ngược lại, lực đỡ chủ yếu đến từ nhóm Du lịch và Giải trí. Các mã tạo áp lực lớn nhất tập trung phần nhiều ở MCH (-2,11%), VHM (-0,65%) và HPG (-1,72%); ở chiều ngược lại, các mã tác động tích cực nhất gồm HVN (+2,53%), VPL (+1,04%) và SAB (+2,44%). Khối ngoại bán ròng khoảng 5.179 tỷ đồng trên sàn HOSE, tập trung chủ yếu ở VIC với khoảng 4.701 tỷ đồng.

Trong phiên, VN-Index mở cửa trên mốc 1.700 điểm và có thời điểm tiến lên 1.706 điểm nhưng nhanh chóng chịu áp lực bán và đóng cửa gần mức thấp nhất phiên. Giá trị giao dịch tăng khoảng 27% so với phiên trước, tuy nhiên phần lớn đến từ giao dịch thỏa thuận với gần 8.000 tỷ đồng, riêng VIC hơn 4.590 tỷ đồng, trong khi giá trị khớp lệnh chỉ khoảng 8.800 tỷ đồng, cho thấy dòng tiền vẫn thận trọng. Áp lực bán lan rộng với số mã giảm gấp gần ba lần số mã tăng, tập trung ở nhóm ngân hàng, bất động sản và chứng khoán. Trong ngắn hạn, VN-Index tiếp tục gặp khó tại vùng kháng cự 1.700 – 1.720 điểm; nhà đầu tư nên tiếp tục ưu tiên quản trị rủi ro.

QUAN ĐIỂM KỸ THUẬT VN-INDEX



Nguồn: FiinGroup; ACBS tính toán

- Trong trung hạn, VN-Index tiếp tục dao động trong biên độ đi ngang 1.640 – 1.895 điểm duy trì từ tháng 6/2026, hiện ở nửa dưới của biên độ.
- Chỉ báo RSI(14) giảm về quanh mức 38, cho thấy động lượng giảm vẫn chiếm ưu thế.
- Chỉ báo MACD(12,26,9) duy trì tín hiệu bán thiết lập từ phiên 18/11/2026, khoảng cách với đường tín hiệu mở rộng trở lại và MACD vẫn nằm dưới ngưỡng 0.
- Trong ngắn hạn, VN-Index chịu áp lực tại vùng kháng cự 1.700 – 1.720 điểm và vẫn nằm dưới đường MA20 (quanh 1.724 điểm); nhà đầu tư nên ưu tiên quản trị rủi ro, hạn chế bắt đáy và cân nhắc giảm tỷ trọng khi chỉ số hồi về vùng kháng cự.

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG

TIN DOANH NGHIỆP:

- POW: PV Power ghi nhận doanh thu 10 tháng đạt 56.091 tỷ đồng, vượt 12% kế hoạch năm 2026, trong đó cụm điện Nhơn Trạch đóng góp hơn 37%. Sản lượng điện đạt 21,45 tỷ kWh, hoàn thành 99% mục tiêu năm. Giá điện thị trường tháng 10 đạt mức cao nhất kể từ đầu năm.
- PVS: PVS ước doanh thu năm 2026 đạt 34.000 tỷ đồng, tăng 4% so với cùng kỳ, lợi nhuận trước thuế vượt gần 50% kế hoạch.
- CMG: CMC thông qua phương án trả cổ tức năm tài chính 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10%, nâng vốn điều lệ lên hơn 2.562 tỷ đồng. Doanh nghiệp giữ lại nguồn lực để đầu tư trung tâm dữ liệu, giáo dục, sản phẩm an ninh mạng và hạ tầng kỹ thuật.

THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

Giao dịch thỏa thuận

Mã	Giá	GTGD thỏa thuận (tỷ VND)
VIC	245.400	4.594,59
MSB	16.250	615,03
HDB	21.700	515,92
FUEVFVND	30.140	330,74
STB	69.300	292,72

Top 5 Giao dịch đột biến

Mã	Giá	KLGD (CP)	% tăng/giảm
MSB	16.250	50.479.700	-1,22%
VIX	12.300	34.044.253	-2,77%
HDB	21.700	32.400.800	-0,46%
FUEV FVND	30.140	21.278.700	-0,76%
SHB	10.300	21.276.100	-1,90%

Top 5 mã tăng ảnh hưởng VN-INDEX

Mã	Giá	Thay đổi (%tăng)	% ảnh hưởng
HVN	24.350	+2,53%	+0,02%
VPL	97.000	+1,04%	+0,02%
SAB	44.050	+2,44%	+0,02%
ACB	19.850	+0,51%	+0,01%
KLB	10.900	+6,86%	+0,01%

Top 5 mã giảm ảnh hưởng VN-INDEX

Mã	Giá	Thay đổi (%giảm)	% ảnh hưởng
MCH	130.000	-2,11%	-0,04%
VHM	61.100	-0,65%	-0,04%
HPG	20.050	-1,72%	-0,04%
VCB	50.000	-0,60%	-0,03%
BSR	23.000	-2,13%	-0,03%

Top 5 Nước ngoài mua

Mã	Giá	Giá trị mua ròng (tỷ VND)
VNM	52.500	33,10
SAB	44.050	28,74
HCM	23.000	27,93
PNJ	12.800	26,93
HDG	16.700	24,26

Top 5 Nước ngoài bán

Mã	Giá	Giá trị bán ròng (tỷ VND)
VIC	245.400	-4.701,40
FUEVFVND	30.140	-482,95
MSN	68.800	-123,44
VIX	12.300	-59,50
HDB	21.700	-54,87

LIÊN HỆ

Trụ sở chính
Tầng 3, Tòa nhà Léman Luxury, 117 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Xuân Hoà, TP. HCM
Tel: (+84 28) 7300 7000

Chi nhánh Hà Nội
Số 10 Phan Chu Trinh, Phường Cửa Nam, Hà Nội
Tel: (+84 24) 3942 9396

PHÒNG PHÂN TÍCH & CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Email: research.gr@acbs.com.vn
trangdm@acbs.com.vn

KHỐI KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

Trưởng phòng khối khách hàng định chế
Chu Thị Kim Hương
(+84 28) 7300 7000 (x1083)
huongctk@acbs.com.vn
groupis@acbs.com.vn

Giám đốc Xử lý giao dịch KHĐC
Nguyễn Trần Như Huỳnh
(+84 28) 7300 6879 (x1088)
huynhntn@acbs.com.vn

NGUYÊN TẮC KHUYẾN NGHỊ

MUA: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) cao hơn 20% so với giá thị trường.
KHẢ QUAN: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) cao hơn 10% đến 20% so với giá thị trường.
TRUNG LẬP: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) trong khoảng -10% và 10% so với giá thị trường.
KÉM KHẢ QUAN: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) thấp hơn 10% đến 20% so với giá thị trường.
BÁN: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) thấp hơn 20% so với giá thị trường.

KHUYẾN CÁO

Vui lòng nhấp vào đây để xem toàn văn Khuyến cáo, bao gồm: Xác nhận của chuyên viên phân tích, Công bố thông tin quan trọng, Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm.

Trường hợp liên kết phía trên không hoạt động, vui lòng truy cập trực tiếp tại:
https://acbs.com.vn/acbsmedia/2026/07/KhuyenCao_VI.pdf